

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM KỲ
TỈNH QUẢNG NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: **45/2024/DS-ST**

Ngày: 29-02-2024

V/v: “*Tranh chấp
hợp đồng tín dụng*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Bích Ân

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Nguyễn Văn Thông;

+ Bà Trần Thị Kim Thanh;

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Ngọc Luông - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Anh Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 221/2023/TLST- DS ngày 30 tháng 10 năm 2023, về việc: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2024/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam; địa chỉ: Số 169, phố Linh Đường, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết T. Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Thị Kim A. Chức vụ: Phó Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Quảng Nam; Địa chỉ: Số 17, đường Hùng Vương, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Thành T, sinh năm 1982; địa chỉ: khối phố X, phường T, thành phố T, tỉnh Q. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Thực hiện chương trình cho vay vốn hỗ trợ tạo việc làm theo quy định của Nhà nước, Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam cho ông Nguyễn Thành T vay vốn theo Hợp đồng tín dụng số 591/2020/HĐ-TD ngày 16/6/2020, số tiền

40.000.000 đồng (*Bốn mươi triệu đồng*), mục đích sử dụng vốn vay để chăn nuôi bò sinh sản, thời hạn vay 36 tháng, lãi suất 7,92%/năm. Ngày 17 tháng 6 năm 2020, Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Quảng Nam đã giải ngân cho ông T vay số tiền 40.000.000 đồng (*Bốn mươi triệu đồng*) theo hợp đồng tín dụng nói trên. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông Nguyễn Thành T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc, chỉ trả tiền lãi vay một thời gian, sau đó không trả nữa. Đến nay, khoản vay đã quá hạn nhưng ông T không thanh toán nợ cho Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam mặc dù đã được đôn đốc nhiều lần. Vì vậy, Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Thành T phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ vay và lãi vay tạm tính đến hết ngày 29/02/2024 theo Hợp đồng tín dụng số 591/2020/HĐ-TD ngày 16/6/2020, gồm: nợ gốc 40.000.000 đồng, nợ lãi 10.515.029 đồng. Tổng cộng: 50.515.029 đồng (*Năm mươi triệu, năm trăm mười lăm nghìn, không trăm hai mươi chín đồng*); yêu cầu buộc ông Nguyễn Thành T phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh của khoản vay từ ngày 01/03/2024 theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 591/2020/HĐ-TD ngày 16/6/2020 cho đến khi ông T thanh toán xong.

Trong quá trình giải quyết vụ án, mặc dù đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông T vắng mặt không có lý do nên không có bản trình bày lời khai và không tiến hành hoà giải được.

* Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến tại phiên tòa là đúng pháp luật. Bị đơn đã được tổng đạt thông báo hợp lệ các văn bản tố tụng, quyết định đưa vụ án ra xét xử, nhưng không chấp hành đúng về quyền và nghĩa vụ tham gia tố tụng của mình, vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn. Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam khởi kiện đối với ông Nguyễn Thành T về việc yêu cầu thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ vay và lãi vay theo hợp đồng tín dụng.

Căn cứ các Điều 26, 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa cho bị đơn ông Nguyễn Thành T, nhưng ông T vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Vì vậy, căn cứ điểm b khoản 2 Điều

227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì thấy: Ngày 16/6/2020, Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam và ông Nguyễn Thành T đã ký kết Hợp đồng tín dụng số 591/2020/HĐ-TD trên cơ sở tự nguyện, đảm bảo về hình thức, nội dung, điều kiện có hiệu lực của hợp đồng được quy định tại các Điều 117, 398, 401 và 463 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp, có đủ cơ sở để xác định ông Nguyễn Thành T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi vay theo Hợp đồng tín dụng số 591/2020/HĐ-TD ngày 16/6/2020 đã ký với Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam. Tính đến hết ngày 29/02/2024, ông Nguyễn Thành T còn nợ Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam số tiền: nợ gốc 40.000.000 đồng, nợ lãi 10.515.029 đồng. Tổng cộng 50.515.029đ (*Năm mươi triệu, năm trăm mười lăm nghìn, không trăm hai mươi chín đồng*).

Căn cứ Điều 463 và Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 91, Điều 95 của Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam, buộc bị đơn ông Nguyễn Thành T phải có nghĩa vụ trả toàn bộ số nợ gốc và lãi vay tạm tính đến hết ngày 29/02/2024 cho Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam theo Hợp đồng tín dụng số 591/2020/HĐ-TD ngày 16-6-2020, gồm: nợ gốc 40.000.000 đồng, nợ lãi 10.515.029 đồng. Tổng cộng 50.515.029đ (*Năm mươi triệu, năm trăm mười lăm nghìn, không trăm hai mươi chín đồng*) và tiếp tục trả tiền lãi phát sinh của khoản vay từ ngày 01/3/2024 theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 591/2020/HĐ-TD ngày 16/6/2020 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

[4] Về án phí:

Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam được chấp nhận. Vì vậy, buộc bị đơn ông Nguyễn Thành T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 26, Điều 35, Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 117, Điều 398, Điều 401, Điều 463, Điều 466, của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 91, Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam đối với bị đơn ông Nguyễn Thành T, về việc: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”;

Buộc bị đơn ông Nguyễn Thành T có nghĩa vụ trả toàn bộ số nợ gốc và lãi vay tạm tính đến hết ngày 29/02/2024 cho Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam theo Hợp đồng tín dụng số 591/2020/HĐ-TD ngày 16/6/2020, gồm: nợ gốc 40.000.000 đồng, nợ lãi 10.515.029 đồng. Tổng cộng 50.515.029đ (*Năm mươi triệu, năm trăm mười lăm nghìn, không trăm hai mươi chín đồng*).

Kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2024 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 591/2020/HĐ-TD ngày 16/6/2020. Trường hợp trong hợp đồng vay, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà bên phải thi hành án phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc bị đơn ông Nguyễn Thành T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 2.526.000đ (*Hai triệu, năm trăm hai mươi sáu nghìn đồng*).

[4] Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (*ngày 29-02-2023*); bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND Tp.Tam Kỳ;
- Chi cục THADS Tp.Tam Kỳ;
- Lưu hồ sơ vụ án + Ấn văn ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Bích Ân

